TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 25 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Trần Quang Vinh.

2/ Ông: Phạm Văn Liệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Võ Thị L (tên gọi khác: không), sinh năm 1993, tại: tỉnh An Giang; HKTT; ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ văn T và con bà Hồ Thị N; bị cáo là duy nhất trong gia đình; chồng: Lê Minh H, sinh năm 1988 (đã ly hôn); con: có 02 người lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: 01 lần ngày 28/4/ 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 06/2020/HS-ST, chấp hành xong ngày 26/8/2021 chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 22/4/2014 bị tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong ngày 23/9/2015 đã được xóa án tích; Tạm giữ: không; Tạm giam: 02/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công A1 huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

2/ Họ và tên: Nguyễn Thị H (tên gọi khác: không), sinh năm 1992, tại: tỉnh An Giang; HKTT; ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; chổ ở hiện nay: Ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1966 (chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968; Gia đìnhh có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; chồng: Nguyễn Hùng C, sinh năm: 1992; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2018; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 04/9/2020 bị Công A1 xã 3 huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc" nộp phạt ngày 04/9/2020 đã hết thời hạn xem bị xử lý hành chính; Tạm giữ: không; Tạm giam: không, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 02 ngày 12/12/2022 hiện đang trú tại: Ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, có mặt.

- Bị hại:

1. Hà Văn C, sinh năm 1970; Trú tại; ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2. Trần Văn A, sinh năm: 1987; Trú tại; ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Văn M, sinh năm: 1984 (chủ cửa hàng thu mua phế liệu) ngụ ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Hà Văn A1, sinh năm: 1990, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Phạm Thị X, sinh năm: 1962; vắng mặt.

3. Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1990, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Nguyễn Văn S, sinh năm 1981; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị L và Nguyễn Thị H là bà con bạn dì ruột bè không có nghề nghiệp để có tiền tiêu xài nên cả hai cùng bàn bạc với nhau đi mua phế liệu bán kiếm lời. Cụ thể lúc 14 giờ 40 phút ngày 24/10/2022 L điều khiển xe mô tô tự chế gắn biển số 63P1-1270 chở H ngồi sau kéo theo một xe đẩy khi tới nhà Hà Văn C ngụ ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp phát hiện nhà ông C không khóa cửa và không người trông coi, nên L dừng xe lại, kêu H ở ngoài, còn L thì vào trong nhà tìm tài sản lấy, quan sát thấy bộ lư đồng nên L trở ra kêu H lấy 02

bao da rắn rồi đi vô nhà ông C lấy bộ lư đồng bỏ vào 02 bao da rắn xách ra xe chạy đi khoảng 2km thì bị thì bị bà Phạm Thị X và Hà Văn A1 phát hiện bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng là bộ lư đồng.

Tại kết quả định giá tài sản số 86/KL-HĐ ngày 24/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Bình, kết luận: 01 bộ lư đồng bằng kim loại màu vàng bằng đồng trị giá 2.666.666 đồng.

Ngoài ra Võ Thị L còn khai nhận vào lúc 08 giờ ngày 18/12/2022 một mình điều khiển xe tự chế gắn biển số 67K1- 017.46 kéo theo xe đẩy (xe này L mượn của ông M) đi mua phế liệu khi đến nhà ông Trần Văn A ngụ ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, quan sát thấy không ai trông coi nên L đã lén lút vào bên trong dùng dao có sẵn cắt dây điện lấy 01 mô tưa điện loại 02 ngựa và 01 máy nén bơm nước đang để trong sân nhà ông A1 sau đó L đem về bán cho ông Nguyễn Văn M (chủ cửa hàng thu mua phế liệu) ngụ ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang với số tiền 460.000 đồng sau đó 02 ngày Công A1 xã Phú Bình mời bị cáo làm việc và bị cáo L thừa nhận đã thực hiện vụ trộm nhà ông A1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐG.TTHS ngày 31/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, kết luận: 01 mô tưa điện 02 ngựa và 01 máy nén bơm nước trị giá là 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTB ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố các bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng Truy tố vì có đủ cơ sở xác định ngày 24/10/2022 Võ Thị L, Nguyễn Thị H lợi dụng sơ hở của Hà Văn C ngụ ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã lén lút lấy 01 bộ lư đồng của ông C theo định giá là 2.666.666 đồng. Ngoài ra vào ngày 18/12/2022 một mình L đã vào nhà ông Trần Văn A ngụ ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang lấy trộm của ông A1 01 mô tưa điện 02 ngựa và 01 máy nén bơm nước trị giá là 1.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là lén lút xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác cho nên đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" và phải chịu trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của từng bị cáo.

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thị L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung do các bị cáo là người làm thuê không có thu nhập nên đề nghị miễn áp dụng đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bao da rắn. Về trách nhiệm dân sự đã xử lý xong nên không xem xét.

Trong phần tranh luận các bị cáo thừa nhận tội nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

Nói lời sau cùng các bị cáo Võ Thị L và bị cáo Nguyễn Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công A1 huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H thừa nhận vào ngày 24/10/2022 L và H chở nhau đi mua phế liệu ở huyện Thanh Bình, khi đến nhà Hà Văn C ngụ ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp thấy cửa không khóa và nhà không người trông coi, H ở ngoài còn L vào trong nhà ông C thấy bộ lư đồng có giá trị là trị 2.666.666 đồng nên nảy sinh ý định trộm, L trở ra kêu H cùng lấy 02 bao da rắn rồi cùng nhau vô lấy bộ lư bỏ vào 02 bao đem ra xe chạy đi được khoảng 2km thì bị phát hiện và bị bắt quả tang với đầy tang vật chứng là bộ lư đồng. Ngoài ra vào ngày 18/12/2022 một mình L đã vào nhà ông Trần Văn A ngụ ấp 1, xã 2, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang lấy trộm của ông A1 01 mô tưa điện 02 ngựa và 01 máy nén bơm nước trị giá là 1.500.000 đồng. Lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với lời khai của người bị hại và lời khai của người làm chứng cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Khi thực hiện hành vi các bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu của người khác, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, các bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, các bị cáo phạm tội có dự mưu trước. Cho nên, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo từ bỏ hành vi phạm tội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng phạm tội, mang tính đồng phạm, cùng thống nhất thực hiện và vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

[4.1] Võ Thị L là người có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng tính nào tật ấy lại tiếp tục cùng với Nguyễn Thị H lén lúc vào nhà ông Hà Văn C trộm cắp tài sản L là người trực tiếp lấy tài sản. Ngoài ra trong thời gian tại ngoại L tiếp tục lấy trộm của ông Trần Văn A một máy nén và một mô tưa điện, cho thấy bị cáo L xem thường luật pháp, không tôn trọng tài sản của người khác, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của Võ Thị L là nguy hiểm H bị cáo H là người rủ bị cáo H, liên tục thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo L phải nghiêm khắc H bị cáo H.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Nguyễn Thị H là người đồng phạm với bị cáo L trong vụ trộm nhà ông C với vai trò là người thực hiện sau khi được L rủ trộm và đã tích cực thực hiện lấy trộm, cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt về sau này.

Tuy nhiên bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua trình bày của các bị cáo tại phiên tòa, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo là người làm thuê, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cho nên HĐXX không áp dụng phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

[6] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, về việc xác định Võ Thị L phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 là chưa có căn cứ, vì lần trộm thứ 02 tài sản mà bị cáo L chiếm đoạt của ông Trần Văn A dưới 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận việc áp dụng tình tiết tăng nặng như đề xuất của Viện Kiểm sát và mức hình phạt là quá nghiêm khắc đối với bị cáo H nên cần có có mức hình phạt tương xứng với hậu quả và hành vi của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm và tài sản thuộc sở hữu của mình, không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với các phương tiện là các xe tự chế không hợp pháp cơ quan Điều tra đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định nên không xem xét. Riêng 02 bao da rắn liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật TTHS.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Cac bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H - phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Võ Thị L – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/01/2023.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Thị H – 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 02 bao da rắn.

(Hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình quản lý)

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Võ Thị L và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (25/4/2023). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Phước Tự